

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2020/DS-PT

Ngày 22 - 12 - 2020

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Trương Thanh Dũng

Bà Nguyễn Lê Kiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/2020/TLPT-DS ngày 21 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 76/2020/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 127/2020/QĐ-PT ngày 04 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Số X, Đường N, Khóm Y, Phường Z, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. *Bị đơn:* Ông **Dương Hồng T1**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Đường Y, Khóm N, Phường Z, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hồng T là ông **Nguyễn Duy S**, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Sở G - tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

Địa chỉ: Số X, Đường N, khóm V, Phường X, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

- Anh Phạm Thành N, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số S, Đường K, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ .

- Anh Ngô Trọng L, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Nguyên trước đây ông là giáo viên Trường trung học phổ thông N Bạc Liêu từ năm 2006 đến năm 2016, từ tháng 9/2016 đến nay ông là giáo viên tại Trường T Bạc Liêu. Trong thời gian ông là giáo viên trường N Bạc Liêu vì thấy những sai phạm của trường ông đã mạnh dạn khiếu nại đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Cụ thể: Ông có khiếu nại bà C và ông H không đủ tiêu chuẩn theo quy định nhưng vẫn được bổ nhiệm làm lãnh đạo và phản ánh việc ông D không có bằng đại học chính quy nhưng vẫn được chuyển về trường N, trong khi ông là thạc sĩ thì bị đưa đi trường khác giảng dạy. Vụ việc khiếu nại của ông đã được thanh tra Bộ G tiếp nhận và yêu cầu Sở G tỉnh Bạc Liêu, giải quyết, họ đã có văn bản, báo cáo trả lời cho ông.

Thời điểm vào tháng 11 năm 2016, ông T (là Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bạc Liêu) làm việc với báo chí ông T1 đã nói: *“ông T là người gửi đơn khắp nơi để tố cáo lãnh đạo trường N Bạc Liêu. Tuy nhiên một số nội dung ông T tố cáo được cho là không đúng”* (Trích trong Báo Zing.vn đã đăng vào 15:17 ngày 29/11/2016 nội dung Lãnh đạo trường N bị tố trình độ không đạt chuẩn). Thực tế thời điểm ông T1 phát ngôn thì ông chỉ *“khiếu nại”*, *“phản ánh”* chứ chưa có tố cáo nhưng ông T1 nói ông gửi đơn *“tố cáo”*, là không đúng sự thật, có hành vi vu khống ông. Mặt khác, nơi ông gửi đơn yêu cầu, khiếu nại để xem xét các nội dung yêu cầu của ông là cơ quan có thẩm quyền như Thanh tra Bộ G; Sở G tỉnh Bạc Liêu nhưng ông T1 nói ông *“tố cáo nhiều nơi”* là không đúng, ông T1 là người để lộ thông tin người tố cáo, cung cấp thông tin không chính xác cho báo chí đã làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông với những đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh, những người ông làm ăn ở ngoài và ảnh hưởng đến công việc và tinh thần của ông, gây nguy hiểm cho gia đình và bản thân. Đồng thời từ sự việc này thì đồng nghiệp cũng ngại tiếp xúc với ông vì họ sợ ảnh hưởng là chơi chung với người nộp đơn tố cáo và ông sợ vợ con bị xã hội đen hăm dọa; bản thân ông đã bị đe dọa, xâm phạm danh dự cụ thể: trên trang facebook tên H có hành vi đăng tải thông tin nhằm xúc phạm danh dự của ông, có một số bình luận trên trang facebook này của một số người trong đó có học sinh không hay về ông, vào ngày 28/02/2017 ông có gửi đơn tố cáo đến Công an tỉnh Bạc Liêu để xử lý nhưng do không điều tra được chủ nhân của tên Facebook này nên ông đã không yêu cầu công an xử lý nữa, tuy không xác định được hậu quả vật chất là bao nhiêu nhưng hậu quả về tinh thần thì như ông trình bày nêu trên là có trên thực tế.

Vào tháng 01 năm 2017, trong buổi gặp gỡ giữa ông T1 với phóng viên thì ông T1 đã liên tục gọi ông là *“thằng T”* là thiếu tôn trọng và xúc phạm ông, không đúng chuẩn mực quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục. Đồng thời, ông T1 nói trước phóng viên *“thằng T nó cũng học tại chức thôi”*. Theo đó đã có báo *“Một thế giới”* đã đăng vào lúc 10:23 ngày 06/02/2017, nội dung *“Phó giám đốc Sở G Bạc Liêu gọi giáo viên là .. thằng”*. Việc ông T1 kêu ông bằng *“thằng”* và đưa ra thông tin sai sự thật về chuyên môn của ông trước báo

chỉ làm cho dư luận nghĩ là ông không trung thực vì trước đó có thông tin trên báo chí ông là thạc sĩ nước ngoài mới về, đồng thời ông cũng đang là giáo viên mà ông T1 Phó giám đốc Sở G tỉnh Bạc Liêu nói vậy thì làm cho học sinh, phụ huynh và các giáo viên trong và ngoài tỉnh nghi ngờ bằng thạc sĩ của ông là mua hay bằng giả,... ảnh hưởng đến uy tín của ông.

Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông T1 công khai xin lỗi, cải chính thông tin trên báo chí; bồi thường thiệt hại bù đắp tổn thất tinh thần do danh dự, uy tín của ông bị xâm phạm với số tiền tương ứng hai tháng lương cơ sở thời điểm ông gửi đơn khởi kiện là 1.390.000 đồng/tháng.

Trong vụ án này, ông xác định ông yêu cầu khởi kiện là cá nhân ông Dương Hồng T1, không phải yêu cầu ông T1 với tư cách Phó Giám đốc Sở G không yêu cầu gì đối với ông N, ông L, ông Nguyễn Duy K; cũng như không yêu cầu người đăng hai bài báo, trang báo nêu trên hay bất cứ người nào, cũng như không yêu cầu bắt của cơ quan nào khác bồi thường cho ông.

Lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Nguyễn Duy S là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: Giọng nói trong đoạn ghi âm đã được công khai tại Tòa án do ông T cung cấp là của ông T1 nói ra; ông T1 không yêu cầu giám định giọng nói. Ngoài ra, việc đoạn ghi âm này có cắt, xén hay không thì ông không biết, không ý kiến và cũng không yêu cầu giám định. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông T: ông T1 không đồng ý toàn bộ khởi kiện của ông T vì những lời nói của ông T1 không có hành vi xâm phạm và gây thiệt hại gì đến danh dự nhân phẩm của ông T.

Tại đơn khởi kiện của ông T đã ghi: “thực tế nội dung tôi tố cáo đều là đúng với thực tế”, tại biên bản ghi lời khai ông L “ông T là người đưa trực tiếp cho tôi đơn tố cáo” như vậy bản thân ông T đã thừa nhận và phù hợp lời khai ông L là ông T đã có đơn tố cáo, ông T nói ông chỉ mới khiếu nại là không đúng. Việc ông T1 dùng từ “*thằng*” để xưng hô người thứ ba vắng mặt là ông T chứ hoàn toàn không mang hàm ý xúc phạm danh dự, nhân phẩm của ông T; buổi gặp gỡ, trao đổi giữa ông T1 và hai phóng viên là do các phóng viên hẹn với ông T1 chứ không phải ông T1 tự hẹn như ông T trình bày; việc luân chuyển công tác giáo viên là của phòng tổ chức, thẩm quyền là của Giám đốc sở không liên quan đến ông T1. Trang facebook tên Hương Quỳnh cũng là do ông T suy luận là của ông T1 chứ ông T không chứng cứ chứng minh, đồng thời các thiệt hại khác ông T đưa ra là chưa xảy ra thực tế và không có gì chứng minh. Ông T chưa đưa ra được chứng cứ chứng minh mối quan hệ nhân quả nên ông T1 không đồng ý toàn bộ yêu cầu của ông T.

Theo lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Thành N: Vào khoảng 10 giờ ngày 04/01/2017 tại trụ Sở G tỉnh Bạc Liêu ông và ông L có gặp gỡ trao đổi với ông Dương Hồng T1 nội dung gặp gỡ liên quan đến phản ánh của ông T xung quanh vấn đề về trình độ của cô C không đạt chuẩn làm hiệu trưởng trường N Bạc Liêu. Sau buổi phỏng vấn này thì ông có viết bản tin ngày 06/01/2017 Báo công lý có đăng bản tin Thanh Tra vào cuộc vụ Hiệu Trưởng trường N Bạc Liêu trình độ không đạt chuẩn do tôi viết với bút danh “N”. Đoạn ghi âm ông T cung cấp tại Tòa án đúng là nội dung làm việc

giữa ông và ông L vào khoảng 10 giờ ngày 04/01/2017 tại trụ Sở G tỉnh Bạc Liêu. Tuy nhiên ông khẳng định không phải đoạn ghi âm của ông, còn ông T có được đoạn ghi âm này từ đâu bằng hình thức gì thì ông không biết. Đồng thời ông khẳng định bản thân ông không lần nào cung cấp đoạn ghi âm này hay bất kỳ thông tin, nội dung làm việc giữa ông, ông L với ông T1 cho bất kỳ cơ quan, tổ chức, báo chí hay cá nhân nào.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Trọng L:
Vào khoảng cuối năm 2016, khi ông và một số anh em đồng nghiệp báo chí uống cà phê thì ông T biết ông làm bên báo nên ông T là người đưa trực tiếp cho ông đơn tố cáo bà C nội dung ông T tố cáo cô C có nhiều vi phạm, luân chuyển cán bộ, giáo viên không đúng,.... nội dung cụ thể không nhớ do lâu quá. Sau khi nhận đơn tố cáo của ông T thì ông liên hệ với thầy T1 bằng điện thoại để làm việc, sau khi hẹn được ngày thì ông đến làm việc với thầy T1 tại phòng làm việc của thầy T1 tại Sở G tỉnh Bạc Liêu. Nội dung làm việc giữa ông và ông T1 là đúng nội dung đoạn ghi âm mà ông T đã cung cấp cho Tòa án. Sau đó, ông T có chủ động liên lạc với ông để hỏi thăm ông về việc đơn tố cáo của ông T như thế nào, ông có đưa điện thoại của ông có đoạn ghi âm trên đưa cho ông T nghe, ông T là người cầm điện thoại của ông để nghe trực tiếp; ông không nhớ là ông có cung cấp đoạn ghi âm trên cho ông T hay không; còn trong quá trình ông T nghe bằng điện thoại của ông không biết là ông T có tự động gửi cho ông T hay không thì ông không biết. Mục đích ông cho ông T nghe là để ông T biết kết quả trả lời của ông T1 về cô C.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 76/2020/DS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 592 Bộ luật dân sự ; Điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu ông Dương Hồng T1 phải công khai xin lỗi, cải chính thông tin trên báo chí và bồi thường thiệt hại bù đắp tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bằng số tiền là 2.780.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 10 năm 2020, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm số 76/2020/DS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến thời điểm trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát đúng theo quy định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa phúc thẩm.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 76/2020/DS-ST ngày ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Theo đơn khởi kiện, ông T yêu cầu ông T1 công khai xin lỗi ông T, cải chính thông tin trên báo chí và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần do danh dự, uy tín bị xâm phạm tương ứng 02 tháng lương cơ sở với số tiền 1.390.000 đồng/tháng.

[3] Xét tài liệu, chứng cứ ông T đưa ra, thấy rằng:

[3.1]. Ông T cho rằng tại buổi ông T1 làm việc với báo chí vào tháng 11/2016 thì ông T1 có phát ngôn không đúng thực tế, cụ thể: ông T1 xác định *“ông T là người gửi đơn khắp nơi để tố cáo lãnh đạo trường N Bạc Liêu. Tuy nhiên, một số nội dung ông T tố cáo được cho là không đúng”*. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại văn bản số 404/SGDĐT-TTr ngày 29/4/2016 của Sở G tỉnh Bạc Liêu *“về việc trả lời kết quả xác minh nội dung phản án trong đơn tố cáo của ông Nguyễn Văn T”* văn bản này giải quyết các vấn đề theo đơn tố cáo của ông T và kết luận *“Đề nghị ông cần rút kinh nghiệm trong công tác đấu tranh, xây dựng nội bộ, cụ thể: rút kinh nghiệm đối với một số nội dung tố cáo không có cơ sở, không đầy đủ minh chứng”*, như vậy có một số yêu cầu ông T đặt ra không có cơ sở, chưa phù hợp nên không chấp nhận (cụ thể tại các mục 4,6,9 và 11), ông T phản ánh về sai phạm, tiêu chuẩn của người khác thì thuộc quy định của Luật tố cáo, ông T gửi cho Bộ G và báo chí là gửi nhiều nơi. Do đó, trước khi ông T1 trả lời với báo chí vào tháng 11/2016 thì trên thực tế ông T có gửi đơn tố cáo và có những vấn đề ông trình bày không được Cơ quan có thẩm quyền xem xét chấp nhận nên việc ông T cho rằng ông chỉ khiếu nại, phản ánh chứ không tố cáo là chưa phù hợp.

[3.2]. Xét việc ông T cho rằng ngày 04/01/2017 khi trao đổi với hai phóng viên (anh N, anh L) thì ông T1 gọi ông bằng *“thằng T”* và ông T1 nói câu *“thằng T chỉ học tại chức thôi”*. Lời nói này của ông T1 đã xúc phạm danh dự nhân phẩm của ông. Hội đồng xét xử xét thấy, ông T có cung cấp chứng cứ chứng minh cho trình bày của mình là file ghi âm có thời lượng ghi 09 phút 13 giây, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của ông T1, anh L, anh N đều xác định đoạn ghi âm ông T cung cấp cho

Tòa án đúng là nội dung làm việc giữa anh L, anh N với ông T1 ngày 04/01/2017 nên đây là tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nội dung đoạn ghi âm do ông T cung cấp có nhiều lần ông T1 nhắc đến ông T như: “*ông T*”, “*anh T*”, “*thằng T*”. Hội đồng xét xử xét thấy trong đoạn ghi âm chỉ có anh L, anh N và ông T1, hoàn toàn không có mặt ông T tại đó và khi nhắc đến ông T thì ông T1 có lời lẽ kêu ông T bằng “*thằng T*” là có trên thực tế. Mặc dù ông T là người thứ ba vắng mặt nhưng với tư cách là phó Giám đốc Sở G và là người phát ngôn của Sở nhưng ông T1 dùng lời lẽ kêu ông T bằng “*thằng T*” thì mục đích dùng từ danh xưng chỉ người thứ ba khi nói chuyện với người khác, nên khi trao đổi với phóng viên có lúc ông T1 dùng từ “*ông*” hoặc “*anh*” và có khi dùng từ “*thằng*” nhưng xét về tổng thể nội dung việc xưng hô, dùng từ ngữ của ông T1 không nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông T, gây thiệt hại cho ông T.

Xét việc ông T cho rằng ông T1 nói với hai phóng viên là ông chỉ có bằng tại chức là cung cấp thông tin không đúng sự thật về bằng cấp của ông ảnh hưởng danh dự, uy tín của ông. Tại phiên tòa T xác định trước đây ông có bằng đại học tại chức nhưng hiện ông sử dụng trong giảng dạy là bằng đại học chính quy, hơn nữa thời điểm ông T1 phát ngôn thì ông đã có bằng thạc sĩ. Thực tế ông T có bằng đại học tại chức, ông T1 không nói ông T sử dụng bằng gì. Hơn nữa Luật giáo dục cũng không phân biệt bằng tại chức và bằng chính quy, các nội dung ông T đặt ra do là ông suy luận.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự quy định “*Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường....*”. Và căn cứ tinh thần của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chỉ phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau: *Phải có thiệt hại (thiệt hại về vật chất hoặc thiệt hại do tổn thất về tinh thần) xảy ra, phải có hành vi trái pháp luật, phải có mối liên hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật và phải có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý của người gây thiệt hại.*

Tại phiên tòa ông T xác định hậu quả này thực tế chưa phát sinh và không có chứng cứ nào để chứng minh, đồng thời ông T thừa nhận trong thời gian từ năm 2017 đến nay ông vẫn đi dạy bình thường, vẫn được hưởng lương đầy đủ đúng quy định, năm 2019 ông có tham gia giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; mặc khác ông T1 không có hành vi trái pháp luật. Do ông T không chứng minh được thiệt hại thực tế có mối nhân quả xảy ra do hành vi trái pháp luật gây ra nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại thực tế cho ông.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, có căn cứ chấp nhận phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 76/2020/DS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

[5] Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn T được miễn toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 584, Điều 585, Điều 592 Bộ luật dân sự ;

Điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn T; Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 76/2020/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử :

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T về việc yêu cầu ông Dương Hồng T1 phải công khai xin lỗi, cải chính thông tin trên báo chí và bồi thường thiệt hại bù đắp tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bằng số tiền là 2.780.000 đồng.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm ông Nguyễn Văn T được miễn toàn bộ theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND Tp. B;
- CCTHADS Tp.B;
- Đường sự;
- Lưu Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

(Đã Ký)

Lê Thanh Hùng

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lệ Kiều

Trương Thanh Dũng

Lê Thanh Hùng